

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Câu hỏi về Cựu Tù Nhân Chính Trị ở Việt Nam

I.- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

Những kê khai chủ yếu của người ở Việt Nam làm đơn xin

1. FULL NAME OF EX-POLITICAL PRISONER :

Họ tên đầy đủ của cựu tù chính trị : *Trung sĩ I. LÊ MẬU, S.D. 53/200.142.*

2. DATE AND PLACE OF BIRTH :

Ngày và nơi sinh : *02/5/1938, Xã An Dân, Huyện, Phú Yên.*

3. POSITION/RANK(before April 1975) AND MILITARY UNIT, APO :

Cấp bậc, chức vụ vào tháng 4-1975, Đơn vị quân đội, KBC : *KBC 3224...*

Trung sĩ I, Trung đội Trừu tượng, Đại đội 2 ANTH, Tiểu đoàn 2 ANTH, Cục Quân Vận...
KBC 3031.

4. DATE, MONTH, YEAR ARRESTED :

Ngày, tháng, năm bị giam, bị bắt : *Tại Pleiku ngày 25/3/75, giam tại Phú Yên ngày 9/4/75.*

5. DATE, MONTH, YEAR OUT OF CAMP :

Ngày, tháng, năm ra khỏi trại : *02/7/1975.*

6. PHOTOCOPY OF YOUR RELEASE CERTIFICATE, DATE ON :

Bản sao giấy ra trại, ghi số, ngày tháng : *Số 107, ngày 2/7/1975.*

7. RESIDENT ADDRESS :

Địa chỉ thường trú : *07/1. Bên Chường Dường, Phường I, Tuy Hòa, Phú Yên.*

8. RESIDENT MAILING ADDRESS OF EX-POLITICAL PRISONER :

Địa chỉ về thư từ của cựu tù chính trị : *07/1. Bên Chường Dường, Thị xã.*
Tuy Hòa, Phú Yên.

II.- LIST FULL NAME, DATE, PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER :

Danh sách đầy đủ họ tên, ngày, nơi sinh của cựu tù chính trị :

A. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSIST FOR USA COUNTRY :

Thân quyến đi theo cựu tù chính trị vào nước Mỹ :

NAME : Họ và tên	D.O.B. : Ngày sinh	P.O.B. : Nơi sinh	SEX : Phái	RELATIONS : Lh gia đình	M/S : Gia cảnh	ADDRESS : Địa chỉ
---------------------	-----------------------	----------------------	---------------	----------------------------	-------------------	----------------------

1/ VÕ THỊ - THÂN	20-9-46	Tuy Hòa, Phú Yên	Nữ	Vợ		07/1 Bên Chường Dường
2/ LÊ SƠN - TÙNG	11-4-68	Quê nhà Bình Định	Nam	Con	Độc thân	Tuy Hòa, Phú Yên
3/ LÊ SƠN - TÚ	16-12-69	Tuy Hòa, Phú Yên	Nam	Con	Độc thân	-u-
4/ LÊ SƠN - TÚ	23-5-72	-u-	Nam	Con	-u-	-u-
5/ LÊ SƠN - TÀI	22-11-75	-u-	Nam	Con	-u-	-u-
6/ LÊ THỊ - TUYẾT DANH	26-3-78	-u-	Nữ	Con	-u-	-u-
7/ LÊ VĂN - TOÀN	07-01-84	-u-	Nam	Con	-u-	-u-

B. COMPLETE FAMILY(LIVING/DEATH) OF EX-POLITICAL PRISONER :
 Danh sách đầy đủ gia đình của cựu tù chính trị (sống/chết) :

NAME Họ và tên	D.O.B. Ngày sinh	P.O.B. Nơi sinh	L/D sống/chết	ADDRESS Địa chỉ
1- VÕ THỊ THÂN	20-9-46	Tuyên Phước	Sống	07/1 Bến Chông Đường, Tuyên, Phước
2- LÊ THỊ TUYẾT MAI	60-12-62	-	-	-
3- LÊ BÀ TÔNG	22-7-66	Quận Bình B	Sống	-
4- LÊ BÀ TUNG	16-5-67	-	Thất 75	-
5- LÊ SƠN TUNG	11-4-68	-	Sống	-
6- LÊ SƠN TU	10-12-69	Tuyên, Phước	Sống	-
7- LÊ SƠN TU	23-5-72	-	Sống	-
8- LÊ SƠN TÀI	22-11-75	-	Sống	-
9- LÊ THỊ TUYẾT DANH	26-3-78	-	Sống	-
10- LÊ VŨ NGOC TOAN	07-07-84	-	Sống	-

III. - RELATIVE OUTSIDE OF VIETNAM :

Thân quyến ở nước ngoài : không

A. CLOSEST RELATIVE IN THE USA :

Thân quyến gần nhất ở nước Mỹ : không

NAME Họ và tên	RELATIONSHIP Quan hệ gia đình	ADDRESS Địa chỉ
:	:	:
:	:	:
:	:	:

B. CLOSEST RELATIVE IN THE OTHER FOREIGN COUNTRIES :

Thân quyến gần nhất ở nước ngoài : không

NAME Họ và tên	RELATIONSHIP Quan hệ gia đình	ADDRESS Địa chỉ
:	:	:
:	:	:
:	:	:

IV. - HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW

Cho đến bây giờ bạn đã nộp đơn cho gia đình chưa Chưa

I. THESE APPLICATION HAVE ODP FROM BANGKOK :

Hồ sơ này đã có giấy tờ gì về chương trình ra đi có trật tự từ Bangkok chưa : Chưa

- RELATION TO ODP OF BANGKOK : YES(có) NO(không)

Giao dịch với ODP Thái Lan :

- LOI :

2. COMPLETE REMARK

Từ ngày 18-5-57 đến ngày 2/7/75 được thả về, hơn 18 năm làm lính
 ghi bổ túc thêm khi về T. B. C. Không ghi việc, không đòi việc và cũng không có sự trả
 lại 14 năm qua ở Đức sống vô cùng khó khăn. Quý ông ghi hàng loạt ý thuật về ai.

SIGNATURE

DATE

Ký tên

Việt Nam, ngày 21 tháng 11 năm 1989

(Signature)

LÊ MÂN

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Câu hỏi về Cựu Tù Nhân Chính Trị ở Việt Nam

I.- BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

Những kê khai chủ yếu của người ở Việt Nam làm đơn xin

1. FULL NAME OF EX-POLITICAL PRISONER :

Họ tên đầy đủ của cựu tù chính trị : Trung sĩ L. L. E. M. A. V. S. Q. 58/900142

2. DATE AND PLACE OF BIRTH :

Ngày và nơi sinh : 02/5/1932, Xã An Hòa, Huyện Phú Yên

3. POSITION/RANK (before April 1975) AND MILITARY UNIT, APO :

Cấp bậc, chức vụ vào tháng 4-1975, đơn vị quân đội, KBC : KBC 3224...
Trung sĩ, Trung đội, Tiểu đoàn 2 ANH, Tiểu đoàn 2 ANH, Cục Quân Vn
KBC 3031-

4. DATE, MONTH, YEAR ARRESTED :

Ngày, tháng, năm bị giam, bắt : Tại PLK ngày 2/3/1975, Gia Định, Phú Yên
Ngày 9/4/1975

5. DATE, MONTH, YEAR OUT OF CAMP :

Ngày, tháng, năm ra khỏi trại : 02/7/1975

6. PHOTOCOPY OF YOUR RELEASE CERTIFICATE, DATE ON :

Bản sao giấy ra trại, ghi số, ngày tháng : Số 107 ngày 2/7/1975

7. RESIDENT ADDRESS :

Địa chỉ thường trú : 07/1. Bến Chông Rừng Phường 1, Huyện Phú Yên

8. RESIDENT MAILING ADDRESS OF EX-POLITICAL PRISONER :

Địa chỉ về thư tá của cựu tù chính trị : 07/1. Bến Chông Rừng
Tại xã An Hòa, Huyện Phú Yên

II.- LIST FULL NAME, DATE, PLACE OF BIRTH OF EX-POLITICAL PRISONER :

Danh sách đầy đủ họ tên, ngày, nơi sinh của cựu tù chính trị :

A. RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER TO BE CONSIST FOR USA COUNTRY :

Thân quyến đi theo cựu tù chính trị vào nước Mỹ :

NAME	D.O.B.	P.O.B.	SEX	RELATIONS	M/S	ADDRESS
Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phái	Là gia đình	Gia cảnh	Địa chỉ
1/Võ-Thị-THÂN	20-9-1946	Tuyên Phú Yên	Nữ	Vợ		07/1 Bến Chông Rừng
2/LÊ-SƠN-TUNG	11-4-1968	Quảng Bình	Nam	Con	Độc Thân	-u-
3/LÊ-SƠN-TU	10-12-1969	Tuyên Phú Yên	Nam	Con	Độc Thân	-u-
4/LÊ-SƠN-TU	23-5-1972	-u-	Nam	Con	Độc Thân	-u-
5/LÊ-SƠN-TÀI	22-11-75	-u-	Nam	Con	-u-	-u-
6/LÊ-THỊ-TUYẾT-DANH	26-3-78	-u-	Nữ	Con	-u-	-u-
7/LÊ-Vũ-NGỌC-TƠN	07/01-84	-u-	Nam	Con	-u-	-u-

...../2-

COMPLETE FAMILY(LIVING/DEATH) OF EX-POLITICAL PRISONER :
 Danh sách đầy đủ gia đình của cựu tù chính trị (sống/chết) :

NAME Họ và tên	D.O.B. Ngày sinh	P.O.B. Nơi sinh	L/D sống/chết	ADDRESS Địa chỉ
1/ VÕ-TÀI-THÂN	20-9-46	Tây An Phú Yên	Sống	07/1 Bến Chường Dâng, Tuy Hòa, Phú Yên
2/ LÊ-TÀI-TUỆT-MAI	20-12-62	-u-	-u-	-u-
3/ LÊ-BÁ-TÔNG	22-7-66	Quận Bình Thạnh	Sống	-u-
4/ LÊ-BÁ-TÙNG	16-5-67	-u-	Thất lạc	-u-
5/ LÊ-SƠN-TÙNG	11-4-68	-u-	Sống	-u-
6/ LÊ-SƠN-TU	10-12-69	Tuy Hòa, Phú Yên	Sống	-u-
7/ LÊ-SƠN-TU	23-5-72	-u-	Sống	-u-
8/ LÊ-SƠN-TAI	22-11-75	-u-	Sống	-u-
9/ LÊ-TU-TUỆT-DANH	26-3-78	-u-	Sống	-u-
10/ LÊ-VŨ-NHÀ-TRẦN	07-01-84	-u-	Sống	-u-

III.- RELATIVE OUTSIDE OF VIETNAM :

Thân quyến ở nước ngoài : Không

A. CLOSEST RELATIVE IN THE USA :

Thân quyến gần nhất ở nước Mỹ Không

NAME Họ và tên	RELATIONSHIP Quan hệ gia đình	ADDRESS Địa chỉ
:	:	:
:	:	:
:	:	:

B. CLOSEST RELATIVE IN THE OTHER FOREIGN COUNTRIES :

Thân quyến gần nhất ở nước ngoài : Không

NAME Họ và tên	RELATIONSHIP Quan hệ gia đình	ADDRESS Địa chỉ
:	:	:
:	:	:
:	:	:

IV.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW

Cho đến bây giờ bạn đã nộp đơn cho gia đình chưa Chưa

I. THESE APPLICATION HAVE ODP FROM BANGKOK :

Hồ sơ này đã có giấy tờ gì về chương trình ra đi có trật tự từ Bangkok chưa : Chưa

- RELATION TO ODP OF BANGKOK : ~~YES (có)~~ NO (KHÔNG)

Giao dịch với ODP Thái Lan :

- LOI :

2. COMPLETE REMARK

Thân quyến gần nhất ở nước ngoài : 16-5-1957 đến ngày 2/7/75 được thả về. Hơn 18
 Ghi bổ túc thêm : em làm lính, khi về một số G. Cam, không xảy ra việc, không vận
 hành, và cũng không có việc gì xảy ra qua đời của em cũng không biết. Riêng
 SIGNATURE DATE

Ký tên

Việt Nam, ngày 21 tháng 11 năm 1989

ĐẠI GIẢI PHƯƠNG

THÀNH PHỐ YÊN

HI (A09)

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỌ VÀ TÊN.....*Đ. Mân*..... TỬT.....*28*.....

QUÊ QUÁN.....*Tuyên*.....

TRỞ QUÁN.....*M. 4. Thới*.....

CẤP BẠC THƯ KHAI.....*Trang*.....

HON VI.....*28*.....

NGÀY TRƯỞNG DIỆN.....*(25-3-75)*.....*2-4-75*.....

HỌ TÊN TH NGÀY.....*25*.....*4*.....*2*..... THÁNG.....*1*..... NĂM.....*1975*.....

GIẤY THƯ CHỨNG QUẢN ĐẠP PHƯƠNG VÀ GIA DIỆN (MHO DDI

GIẤY ĐÓ

NGÀY 2 THÁNG 7 NĂM 1975

ĐẠI GIẢI PHƯƠNG

Đ. Mân

ĐẠI GIẢI PHƯƠNG

ĐẠI GIẢI PHƯƠNG

LIÊN PHU XE

ĐC (A6J)

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỌ VÀ TÊN..... L. Mân TUỔI..... 36

QUÊ..... Tây An

TRẠNG QUÂN..... 11. 4. 1967

CẤP ĐỨC TỰ KHAI..... Trung

LỚN VỊ..... 12

NGÀY THÀNH DỰNG..... (25.3-25) 9-4-75

ĐƠN TẬP TRƯỞNG..... Đ. 2. THANG. 7 NĂM. 1975...

GIẤY THIẾT CHẾM QUÂN ĐỘI PHƯƠNG VÀ GIA ĐÌNH (CHẾM ĐỘI

QUÂN ĐỘI)

NGÀY 2 THÁNG 7 NĂM 1975

ĐƠN TẬP TRƯỞNG

L. Mân

TRƯỞNG QUÂN

FROM LÊ-MẬU

07/4 Bến Chương Dương
Phường I, Thủ Đức, Hồ Chí Minh
PAR AVION



DEC 2 2 1989

TO Mrs KHUC-MINH-THU
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205

U.S.A



PAR AVION

LÊ VĂN THÀNH THÂN
nhân con của ông

Muối thối